NỘI TRÚ *(đồng chi trả 20-80 từ 45 tuổi)*	
Giới hạn BH năm	250 Tr/ năm
Giới hạn cho mỗi đợt điều trị (tổng quyền lợi cho các mục dưới đây)	100 Tr/ đợt
• Chi phí phòng và giường	1,5 Tr/ngày (tối đa 60 ngày/ năm)
• Chi phí phòng và giường tại Khoa chăm sóc đặc biệt	Theo chi phí thực tế
• Vật lý trị liệu	3 Tr/ đợt
• Chi phí phẫu thuật	25 Tr/ đợt
• chi phí điều trị trước và sau nằm viện	Theo chi phí thực tế
Điều trị ung thư	Theo chi phí thực tế và tối đa 250 Tr/năm
Cấy ghép nội tạng (người nhận tạng)	Theo chi phí thực tế và tối đa 250 Tr/năm
NGOẠI TRÚ *(đồng chi trả 20-80)*	
Giới hạn BH năm	6 Tr/ năm
Giới hạn cho mỗi lần khám	1 Tr/ lần
Chi phí y học thay thế	1 Tr/ năm
Vật lý trị liệu	1 Tr/ năm
NHA KHOA *(đồng chi trả 20-80)*	
Giới hạn BH năm	3 Tr/ năm
Chi phí mão răng	500K/ năm
Chi phí cạo vôi	500K/ năm
Giới hạn cho mỗi lần thăm khám	1 Tr/ lần

LIVEWORKSHEETS